

Bản án số: 360/2020/HS-PT

Ngày: 25 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Ông Hoàng Minh Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2020/TLPT- HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Ng Tr và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2020/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Nguyễn Ng Tr; giới tính: Nam; sinh năm 1994; tại: tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký thường trú: thôn 9, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Đường số 5, phường B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: thợ may; cha: Nguyễn Ng Q; mẹ: Đỗ Thị Q; tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giam: ngày 21/4/2018; có mặt.

2/ Quang Văn Th; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh năm 1997 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký thường trú: Bản A, xã X, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Đường số 12, phường B, quận B1, TP.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Thợ may; cha: Quang Văn B; mẹ: Kha Thị D; Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giam ngày 21/4/2018; có mặt.

3/ Lương Th A; giới tính: Nam; sinh ngày 1999 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký thường trú: thôn Th, xã E2, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: đường G, phường T, quận T1, TP.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: làm thuê; cha: Lương Văn K; mẹ: Hà Thị C, sinh năm 1980; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ từ ngày 21/4/2018 đến 29/4/2018 được trả tự do, ngày 25/3/2019 bị bắt, tạm giam tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

4/ Nguyễn Ngọc H; giới tính: Nam; sinh năm 1998 tại: Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: đội 9, xã L, huyện Ph, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: Đường số 9, phường B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12; nghiệp: làm thuê; cha: không rõ; mẹ: Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con.; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ từ ngày 21/4/2018 đến 29/4/2018 được trả tự do, ngày 25/3/2019 bị bắt, tạm giam tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo:

1/ Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Ng Tr, Quang Văn Th: Luật sư Trương Thị Thu H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2/ Người bào chữa cho bị cáo Lương Th A: Luật sư Trần Ng H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

3/ Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Ngọc H: Luật sư Ngô Trần Thúy V, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

(Trong vụ án còn có 05 bị cáo khác, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ng Th1 là chủ Cơ sở may gia công tại Đường số 13, phường B, quận B1, TP.Hồ Chí Minh. Th1 thuê Vi Văn M, Quang Văn Th và chị Lý Mùi Kh làm thuê và cho ăn ở tại Cơ sở may. Th1 quy định nhân công không được đi ra ngoài quá 22 giờ, nhưng chị Kh thường đi chơi với bạn trai là anh Lương Văn H2 quá giờ quy định, dẫn đến anh Văn H2 có mâu thuẫn với Th1, nhưng khi gặp nhau, do nhận ra là quen nhau từ trước nên Th1 và anh Văn H2 đã giải quyết mâu thuẫn xong. Sau đó, Th1 kể lại sự việc cho Nguyễn Ng Tr (em ruột của Th1) nghe sự việc trên.

Khoảng 23 giờ ngày 13/4/2018, Nguyễn Ng Tr nhận được tin nhắn trên Facebook từ nick “canmothanhphec” với nội dung chửi và đe dọa đánh Tr. Tr hỏi chị Kh thì biết được chủ nick “canmothanhphec” là một người bạn của anh Văn H2 nhưng không biết tên. Tr nhắn tin hẹn anh Văn H2 vào ngày 15/4/2018 đưa người bạn của Văn H2 đến Công viên G, khu phố 3, phường S, quận T1 gặp Tr để giải quyết mâu thuẫn. Đồng thời, Tr kể lại cho Vi Văn H1, Lương Th A (bạn của Tr) nghe sự việc trên. Hà hỏi Tr “Anh có cần em giúp gì không?”, Tr nói “Nếu giúp được gì thì giúp”. Khoảng 11 giờ ngày 14/4/2018, Vi Văn H1 sử dụng nick facebook “Kenny H” gọi qua message đến nick facebook “Cuộc đời xa hoa” nói bằng tiếng dân tộc Thái cho bạn là Lô Văn Ng biết việc H1 mâu thuẫn với một người thanh niên và H1 nói Ng chuẩn bị sẵn dao hoặc kiếm, để tối ngày 15/4/2018 ra Công viên G đánh nhau.

Khoảng 20 giờ ngày 15/4/2018, Nguyễn Ng Th1 rủ Nguyễn Ng Tr, Vi Văn M, Quang Văn Th, Quang Văn L, Lương Th A, Vi Văn H1 và Nguyễn Ngọc H (cháu của Th1) đi uống bia tại Quán gà T, Đường CN1, phường S, quận T1. Trong lúc uống bia, Tr kể lại việc bị bạn của anh Lương Văn H2 chửi trên facebook, Tr đã hẹn đánh nhau tại Công viên G và rủ cả nhóm cùng đi đánh nhóm anh Văn H2 thì cả nhóm đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm Tr đến Công viên G vào một quán nước đối diện nhà số 307, Đường số 5, phường B, quận B1 (do chị Nguyễn Thị Thanh T làm chủ) ngồi uống nước để chờ nhóm anh Văn H2 đến. Lúc này, H1 gọi điện thoại (nói bằng tiếng dân tộc Thái) nói Lô Văn Ng mang theo “hàng” đến Công viên G. Ng lên gác nơi ở trọ tại số 208/26/14/15 Đường số 5, phường B, quận B1 lấy 01 con dao xếp dài 26,5cm (cán dao dài 15cm, lưỡi dao dài 11,5cm, mũi nhọn) bỏ vào túi quần bên phải. Khoảng 10 phút sau, Ng đi bộ ra Công viên G thì gặp Th2 (là người quen của Ng) và một người bạn của Th2 (đều chưa rõ lai lịch), Ng rủ đến quán ngồi uống nước với nhóm của Tr. Khi Ng đến quán, H1 hỏi Ng (bằng tiếng dân tộc Thái): “Có mang theo dao không?”, Ng trả lời “Có, đang để trong người”. Sau đó, Tr lấy điện thoại của Tr mở ảnh của anh Văn H2 đưa cho H1 xem, H1 xem xong thì chuyển điện thoại cho cả nhóm xem ảnh của Văn H2. Tr nói nếu thấy anh Văn H2 và bạn của anh Văn H2 thì đánh luôn.

Một lúc sau, anh Lương Văn H2 được bạn là anh Hồ Thanh H3 sử dụng xe Wave màu đỏ, biển số 52P3-5995 chở chạy ngang qua nhóm của Tr đang ngồi uống nước và dừng xe tại vòng xoay trong Công viên G. Th1 thấy anh H3 và anh Văn H2 chạy ngang qua nên Th1 nói: “Có phải thằng ngồi sau là thằng Ngọc H không”, Tr nói “Đúng rồi, đuổi theo đánh, không nó chạy mất”. Cả nhóm liền đứng dậy đuổi theo anh Văn H2, Th1 cũng đứng dậy định đuổi theo đánh anh Văn H2 nhưng bị chủ quán gọi lại tính tiền nước. Tr chạy được vài bước thì dừng lại nói Ngọc H lấy xe gắn máy hiệu Sirius, biển số 47F1-248.94 chở Tr chạy đến đầu đường CN1 để chặn đầu, đề phòng anh Văn H2 chạy thoát theo lối này. Ng cùng Th, M, L, H1, Th2 và bạn của Th2 chạy bộ đuổi theo đến chỗ anh Văn H2 và anh H3 đang dừng xe tại vòng xoay. Khi chạy được khoảng 2-3 mét, Ng lấy con dao xếp dài 26,5cm từ trong túi quần ra cầm trên tay phải rồi xông đến đánh anh H3, anh H3 bỏ xe chạy vào trong đường hẻm không số hướng ra đường Hương lộ 3, phường B, quận B1 đi về nhà tại số 208/90 Đường số 5, phường B, quận B1. Lúc này, anh Văn H2 đang đứng phía sau xe của anh H3 thì Th xông đến dùng hai tay đè vai của anh Văn H2 xuống thêm bẻ tông. H1 chạy lại dùng chân đá vào mông anh Văn H2 01 cái, Ng chạy vòng qua trước đầu xe đến đứng sau lưng anh Văn H2 rồi tay phải cầm con dao xếp đâm 01 nhát vào lưng của anh Văn H2. Khi Th buông anh Văn H2 ra thì Thế A, L, M xông vào đánh, nhưng anh Văn H2 vùng dậy bỏ chạy về đường số 5, M dùng tay trái với theo đánh 01 cái vào vai trái của anh Văn H2. Anh Văn H2 chạy đến trước nhà số 299 Đường số 5, phường S, quận T1 thì ngã gục nằm trên đường. Khoảng 22h30 ngày 15/4/2018 anh Văn H2 được người dân gần đó đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Tr, đến 01 giờ 20 phút ngày 16/4/2018 thì tử vong.

Sau khi Ng đâm anh H, nhóm Tr rời khỏi Công viên G. Ng chạy bộ về nhà tại số 208/26/14/15 Đường số 5, phường B, quận B1, Ng lấy con dao gây án rửa vết máu và cất giấu trong ba lô để trên gác phòng trọ. M cùng Th, L, H1, Thế A chạy bộ về nhà số 216/144 Đường số 5, phường B, quận B1. Lúc này, Ngọc H và Tr

đang đứng đầu đường CN1 do không thấy sự việc đánh nhau nên Tr gọi điện thoại cho Th thì được biết đã đánh Văn H2 xong và đã về nhà. Tr chờ Ngọc H quay lại quán nước trong công viên G đón Th1 rồi cùng về nhà của Tr tại số 216/144 Đường số 5, phường B, quận B1 gặp lại M, Th, L, H1, Thế A. Tại đây, khi nghe Th và H1 kể lại chuyện đánh Văn H2 và Ng dùng dao đâm Văn H2, Tr yêu cầu mọi người trong nhóm không tiết lộ cho ai biết việc trên. Sau đó, Tr, H1 và Thế A vào nhà của Tr; Th1 cùng Th, M và L chạy về nhà của Th1 tại số 80/38/20 Đường số 13, phường B, quận B1. Còn Ngọc H về nhà tại số 42/25/16 Đường số 9, phường B, quận B1, H kể lại cho Đỗ Thị Thanh H (em của Ngọc H) nghe việc đi đánh nhau tại công viên G dẫn đến chết người và nói Huyền không được nói cho ai biết. Đến sáng ngày 16/4/2018, Nguyễn Ng Tr biết tin Lương Văn H2 đã chết nên điện thoại báo cho cả nhóm biết.

Ngày 21/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Ng Tr, Quang Văn Th, Vi Văn H1, Nguyễn Ng Th1, Nguyễn Ngọc H, Vi Văn M, Quang Văn L và Lương Th A; ngày 24/4/2018 ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lô Văn Ng. Quá trình điều tra các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

* Tại bản Kết luận giám định số 425-18/KLGD-PY ngày 06/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Lương Văn H2 như sau: Lương Văn H2 chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng phổi phải. Trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 20,01mg/100ml. Máu của Lương Văn H2 thuộc nhóm máu AB.

* Tại Công văn số 615/CV-PC54-Đ4 ngày 31/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an TP. Hồ Chí Minh giải thích pháp y tử thi Lương Văn H2 như sau:

- Trên người nạn nhân H có 01 vết thương ở liên sườn 7 bên phải vùng lưng có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2,5cm x 0,7cm xuyên vào trong khoang ngực phải ở liên sườn 8 cạnh cột sống, thủng mặt sau trên thùy dưới phổi phải dạng hình khe dài 2cm, sâu vào mô phổi 6cm do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm.

- Các tổn thương xây xước da mặt trước cẳng tay phải, thắt lưng-mông trái và gối phải do vật tày gây ra và không gây ra cái chết của anh Lương Văn H2.

- Con dao xếp dài 26,5cm, lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 2cm, mũi nhọn có khả năng gây ra được vết thương ở liên sườn 7 bên phải vùng lưng như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2020/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Ng Tr, Quang Văn Th;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Ng Tr 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2018.

Xử phạt bị cáo Quang Văn Th 16 (mười sáu) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2018.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lương Th A

Xử phạt Lương Th A 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2019 trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 21/4/2018 đến ngày 29/4/2018.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2019 trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 21/4/2018 đến ngày 29/4/2018.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lô Văn Ng 20 (hai mươi) năm tù, xử phạt bị cáo Vi Văn H1 18 (mười tám) năm tù, xử phạt bị cáo Quang Văn L 13 (mười ba) năm tù, xử phạt bị cáo Vi Văn M 13 (mười ba) năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Ng Th1 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, việc thi hành án và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 03/3/2020 bị cáo Nguyễn Ngọc H có đơn kháng cáo; ngày 06/3/2020 bị cáo Lương Th A có đơn kháng cáo và ngày 09/3/2020 các bị cáo Nguyễn Ng Tr, Quang Văn Th có đơn kháng cáo, các bị cáo đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo như sau:

Án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Giết người” là có căn cứ, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội.

Mặc dù, các bị cáo Th và Thê A cung cấp tình tiết mới, nhưng mức hình phạt là phù hợp. Đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ng Tr có quan điểm như sau: Trong vụ án này, mặc dù bị cáo Tr là người đề xướng, rủ rê nhưng chỉ là để đánh răn mặt, bị cáo không biết việc bị cáo Ng dùng hung khí, bị cáo không mong muốn hậu quả chết người xảy ra. Hành vi của bị cáo chỉ là cố ý gây thương tích, bị cáo không trực tiếp thực hiện tội phạm. Mức hình phạt là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Quang Văn Th có quan điểm như sau:

Bị cáo Th cũng không mong muốn hậu quả chết người xảy ra. Mức hình phạt là quá nặng, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hai bị cáo này đều thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả. Các bị cáo đều là lao động làm thuê; bị cáo Th là người dân tộc ít người, gia đình có công với cách mạng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lương Th A có quan điểm như sau:

Bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ phần trách nhiệm dân sự, bị cáo cũng chỉ vì giúp Tr, không bàn bạc, không mang hung khí. Bị cáo chỉ tham gia rượt đuổi, không đánh bị hại. Được bị hại làm đơn bãi nại. Bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H có quan điểm như sau:

Bị cáo H phạm tội với vai trò đồng phạm, bị động, bị cáo không biết ý đồ của Tr, chỉ chờ Tr tới đầu đường, không tham gia đánh người bị hại.

Bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định về yêu cầu kháng cáo của các bị cáo như sau:

[1] Trong vụ án này, xuất phát từ mâu thuẫn giữa Nguyễn Ng Tr với bạn của anh Lương Văn H2 trên mạng xã hội facebook, ngày 15/4/2018 Nguyễn Ng Tr đã có hành vi rủ Vi Văn H1, Lương Th A, Quang Văn Th, Nguyễn Ng Th1, Nguyễn Ngọc H, Vi Văn M, Quang Văn L đi đánh nhau, H1 đã rủ thêm Lô Văn Ng và nói Ng chuẩn bị sẵn dao để đánh nhau với nhóm anh H.

Theo đó, khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/4/2018 tại Công viên G, Khu phố 3, phường S, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh, anh H được anh Hồ Thanh H3 chở đến công viên G và đang dừng xe tại vòng xoay thì nhóm của Nguyễn Ng Tr đã đuổi đánh anh Văn H2; trong lúc đánh nhau, Lô Văn Ng đã dùng dao đâm anh Văn H2 01 nhát, anh H3 và anh H bỏ chạy, sau đó anh H đã tử vong.

Vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống hằng ngày, Tr đã rủ các bị cáo khác là Thành, Th, M, Thế A, H, H1, L, H cùng nhau đến chỗ hẹn để đánh nhóm anh Văn H2 và sẵn sàng tước đoạt mạng sống của người khác. Từ hành vi của các bị cáo đã thể hiện tính chất hung hãn, xem thường pháp luật. Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Giết người” thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người đúng tội.

[2] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, đã gây mất trật tự, an toàn xã hội đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm.

Khi xem xét, đánh giá vai trò phạm tội của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn Tr là kẻ chủ mưu, cầm đầu; bị cáo Quang Văn Th (cùng bị cáo Vi Văn H1, Vi Văn M) là người thực hành, nên xác định bị cáo Tr (cùng bị cáo Ng) phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo khác; các bị cáo Lương Th A, Nguyễn Ngọc H là người giúp sức là có căn cứ. Từ đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo này là hoàn toàn tương xứng. Riêng đối với bị cáo Lương Th A xét thấy: Bị cáo và bị cáo H có vai trò đồng phạm, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội có phần hạn chế. Gia đình bị cáo thuộc thành phần có công với cách mạng, tại cấp phúc thẩm đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho phía bị hại. Vì vậy, để đảm bảo tính công bằng và chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo này.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Quan điểm của các Luật sư bào chữa cho bị cáo Thế A là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Quan điểm của các Luật sư khác là không phù hợp.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy các bị cáo có yêu cầu kháng cáo gồm Nguyễn Ng Tr, Quang Văn Th và Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng. Bị cáo Lương Th A không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 và điểm a khoản 1 Điều 361 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Ng Tr, Quang Văn Th và Nguyễn Ngọc H; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lương Th A. Sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HS-ST ngày 24/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo Lương Th A.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ng Tr, Quang Văn Th, Lương Th A và Nguyễn Ngọc H phạm tội “Giết người”.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Ng Tr và Quang Văn Th;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Ng Tr 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2018.

Xử phạt bị cáo Quang Văn Th 16 (mười sáu) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2018.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lương Th A

Xử phạt Lương Th A 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2019 trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 21/4/2018 đến ngày 29/4/2018.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2019 trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 21/4/2018 đến ngày 29/4/2018.

2. Các bị cáo Nguyễn Ng Tr, Quang Văn Th và Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Minh

Hoàng Minh Thịnh

Phạm Công Mười

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- TTG Công an TP. Hồ Chí Minh;
- TTG Công an TP. Hồ Chí Minh;
(tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu: HS, VP, 20bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười

